Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Thực hành tiếng Việt lớp 7 trang 104 Tập 2 bộ sách Chân trời sáng tạo chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Thực hành tiếng Việt trang 104 (Chân trời sáng tạo)

Câu 1 (trang 104 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc đoạn thơ sau:

Em bé ngồi nhìn ra ruộng lúa

Trời tối trên đầu hè. Nửa vầng trăng ***non****.*

(Vũ Quần Phương, *Đợi mẹ*)

a. Xác định nghĩa của từ "non" trong đoạn thơ trên. Dựa vào đâu em xác định được nghĩa ấy của từ ?

b. Từ ví dụ trên, em hãy nêu cách xác định nghĩa của từ dựa vào ngữ cảnh.

Trả lời:

a. "non" ở đây là vầng trăng mới lên. Dựa vào ngữ cảnh của toàn câu thơ,

b. Cần dựa vào các cụm từ liên quan bên cạnh câu thơ để xác định nghĩa, hiểu ngữ cảnh để hiểu từ ngữ.

Câu 2 (trang 104 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc đoạn thơ sau:

Trái tim tôi trong một phút bỗng ***mềm*** *đi.*

Một nỗi gì lâng lâng như hạnh phúc.

Được âu yếm, được vuốt ve, đùm bọc,

Được âm thầm cất tiếng ca ru.

(Anh Ngọc, *Một con mèo nằm ngủ trên ngực tôi*)

a. Dựa vào ngữ cảnh, hãy xác định nghĩa của từ "mềm".

b. Đặt một câu có từ "mềm" được dùng với nghĩa trên.

Trả lời:

a. "mềm": rung động, cảm động

b. Lòng tôi như mềm đi trước câu chuyện của bạn.

Câu 3 (trang 105 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc đoạn trích sau:

Quả tim cậu không phải lúc nào cũng ngoan ngoãn: trước kia nó quen được đi hoài, đi mãi, bây giờ nó chỉ muốn mau đến đích. Có lúc trái tim cậu kể lể hàng giờ liền về nối nhỡ nhung của nó; lúc khác nó lại xúc động trước cảnh mặt trời mọc trên sa mạc đến nỗi làm cậu phải khóc thầm. Tim cậu đập nhanh khi nó kể về kho báu, đập chậm hẳn khi cậu mơ màng lặng nhìn chân trời vô tận trên sa mạc. Nhưng nó không bao giờ ***câm nín****, kể cả khi cậu và nhà luyện kim đan không nói với nhau một lời nào.*

(Pao- lo Cau- ê- lo, *Nhà giả kim*)

a. Xác định nghĩa của từ "câm nín" trong đoạn văn trên.

b. Dựa vào đâu em nhận ra nghĩa ấy của từ?

Trả lời:

a. "Câm nín": Ngưng đập, im lặng.

b. Dựa vào ngữ cảnh của cả đoạn văn.

Câu 4 (trang 105 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Xác định nghĩa của các từ ngữ được in đậm trong các câu sau và giải thích cách xác định nghĩa của các từ ấy.

a. *Cha ông ta đã mở mang vùng đất hoang này để trồng trọt, sinh sống từ rất lâu đời. Công lao* ***khai khẩn*** *ấy con cháu cần đời đời ghi nhớ.*

b. *Một mình chị ấy* ***quán xuyến*** *mọi việc trong gia đình từ dọn dẹp, nấu ăn đến đưa đón, dạy dỗ con cái.*

c. *Người vị tha luôn vì người khác, biết nghĩ cho người khác. Đây là một đức tính tốt. Trái với người vị tha là* ***người vị kỉ****.*

d. *Bây giờ tôi chẳng* ***thiết tha*** *với chuyện gì cả. Tôi chỉ tha thiết mong anh giải quyết cho trường hợp của tôi.*

Trả lời:

a. Khai khẩn: Khái phá vùng đất, người đầu tiên đến đây để trồng trọt, sinh sống.

b. Quán xuyến: quản lí, làm mọi việc

c. Người vị kỉ: Người ích kỉ, hẹp hòi

d. Thiết tha: muốn làm